

Số: 70/2024/QĐCNTTLH

Hải Hà, ngày 20 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI
TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh **Đinh Văn Q** và chị **Lê Thị H**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn đề ngày 26/8/2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh **Đinh Văn Q** và chị **Lê Thị H**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 9 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh **Đinh Văn Q**; nơi thường trú: khu H, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh;

+ Chị **Lê Thị H**; nơi thường trú: khu L, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh **Đinh Văn Q** và chị **Lê Thị H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh **Đinh Văn Q** và chị **Lê Thị H** có 01 (một) con chung là **Đinh Lê Ngọc D**, sinh ngày 10/4/2019. Các bên thống nhất chị **Lê Thị H** là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), anh **Q** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên tham gia hòa giải có quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật; trên cơ sở lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và khoản nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- UBND thị trấn Quảng Hà, huyện Hải Hà;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thu Hà